

Điện Biên, ngày 25 tháng 12 năm 2025



BẢN KHAI THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU NHÀ GIÁO ƯU TÚ

I - SƠ LƯỢC TIỂU SỬ BẢN THÂN

1. Họ và tên: **TRẦN THỊ THU;** Số định danh cá nhân: 011181000840
2. Tên gọi khác: **TRẦN THỊ THÀ**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 03/07/1981.
4. Nơi công tác: Trường Phổ thông Dân tộc Bán trú Trung học cơ sở Mường Toong
5. Chức vụ hiện tại: Giáo viên Trường Phổ thông Dân tộc Bán trú Trung học cơ sở Mường Toong
6. Trình độ đào tạo: Đại học. Chuyên ngành: Ngữ văn
7. Học hàm, học vị: Đại học.
8. Năm vào ngành Giáo dục: 2004
9. Số năm là giáo viên: 21 năm 03 tháng
10. Số năm công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn:

21 năm 03 tháng (từ tháng 9 năm 2004 đến tháng 12 năm 2025) tại trường THCS Mường Toong, nay là trường PTDTBT THCS Mường Toong, xã Mường Toong, tỉnh Điện Biên, được hưởng chính sách vùng kinh tế đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 164/2006/QĐ-TTg ngày 11/7/2006 của Thủ Tướng Chính Phủ về việc phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư chương trình phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc và miền núi giai đoạn 2006 – 2010; Quyết định số 447/QĐ-UBND của Ủy ban dân tộc: Công nhận thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi giai đoạn 2012-2015; Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ Quyết định Phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021–2025); Quyết định số 353/QĐ-TTg ngày 15 tháng 3 năm 2022 về việc Phê duyệt danh sách huyện

nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 134/QĐ-UBND ngày 22 tháng 1 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

11. Số năm được tính cộng dồn thời gian trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy đủ định mức tối thiểu theo quy định : Không

12. Điện thoại nhà riêng:

Di động: 0842545679

13. Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác	Thời gian trực tiếp giảng dạy
Từ 9/2004 đến nay (tháng 12/2025)	Giáo viên giảng dạy tại trường Trung học cơ sở Mường Toong, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Nay là trường Phổ thông Dân tộc Bán trú trung học cơ sở Mường Toong, xã Mường Toong, tỉnh Điện Biên	- 21 năm 3 tháng

14. Năm được phong tặng danh hiệu NGŨT: Chưa

II. NHỮNG THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC ĐỐI CHIẾU VỚI TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG

1. Phẩm chất chính trị

Phẩm chất chính trị tốt, lập trường tư tưởng vững vàng luôn tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng. Thực hiện tốt mọi chủ trương, đường lối của Đảng - chính sách Pháp luật của nhà nước. Chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy chế của ngành, quy định của cơ quan, đơn vị.

Tích cực học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Giữ gìn tốt đạo đức, nhân cách, lối sống lành mạnh, trong sáng của người giáo viên.

Có ý thức đấu tranh phê bình và tự phê bình. Được đồng chí, đồng nghiệp tín nhiệm, học sinh yêu mến, quý trọng, quần chúng nhân dân tin tưởng.

2. Đạo đức lối sống

Có ý thức thực hiện tốt những nội dung cơ bản của Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII- tự soi vào bản thân để tu dưỡng rèn luyện. Có thái độ kiên quyết trong đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị; Bản thân không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi; không có biểu hiện suy thoái về đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Có lối sống đạo đức trong sáng, lành mạnh. Luôn gương mẫu, đi đầu trong các hoạt động, phong trào thi đua, cần kiệm liêm chính công bằng trong công tác kiểm tra, đánh giá học sinh. Không vi phạm những quy định của ngành về đạo đức nhà giáo. Thương yêu học sinh, tôn trọng mọi người. Không gian lận trong đánh giá học sinh, không bè cánh hay gây bất hòa. Hoà đồng với đồng nghiệp, đối xử công bằng khách quan trong công việc. Có ý thức giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín nhà

giáo, có lối sống chân thành, kiên quyết đấu tranh chống những biểu hiện tiêu cực, quan liêu. Ứng xử chuẩn mực, trang phục đúng quy định ngành; trung thực trong báo cáo; tích cực hợp tác, chia sẻ và hỗ trợ đồng nghiệp trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và thực hiện nhiệm vụ được giao.

Luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được phân công. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, sống chan hòa, đoàn kết, được nhân dân địa phương tin yêu, quý mến. Hàng năm gia đình đều được công nhận gia đình văn hóa.

Kết quả xếp loại viên chức và đảng viên như sau:

- Xếp loại viên chức từ năm học 2004 - 2005 đến năm học 2024 – 2025 đều từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có 14 năm được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và 05 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, 02 năm hoàn thành nhiệm vụ (*do 01 năm tập sự và 01 năm nghỉ thai sản*).

- Xếp loại đảng viên: từ năm 2016 đến năm 2025 xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có 07 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 03 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ. Năm 2018 được Ban Chấp hành Đảng bộ huyện tặng giấy khen

- Xếp loại công đoàn viên và đoàn viên: Trong 21 năm công tác tôi đều được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong các tổ chức đoàn thể của nhà trường. Năm 2015 được Ban Chấp hành Công đoàn Ngành Giáo dục tỉnh Điện Biên tặng giấy khen.

3. Thành tích tiêu biểu, ảnh hưởng/ uy tín về chuyên môn; tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và trong hoạt động bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp; các hoạt động xã hội đã tham gia, đóng góp vì lợi ích cộng đồng, vì sự nghiệp giáo dục và đào tạo

a. Thành tích tiêu biểu, ảnh hưởng/ uy tín về chuyên môn

* **Công tác giảng dạy:** Trong suốt hơn 21 năm giảng dạy tại xã đặc biệt khó khăn của tỉnh Điện Biên, học sinh chiếm hơn 95% học sinh là con em đồng bào các dân tộc thiểu số. Tôi luôn tâm huyết, nỗ lực hết mình trong công tác, tích cực tự học tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; luôn đi đầu trong việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá đạt chất lượng, hiệu quả cao; phát huy được tính chủ động, sáng tạo, của người học. Các lớp do tôi chủ nhiệm tỉ lệ học sinh chuyên cần luôn đạt 97% trở lên, tỷ lệ chuyển lớp chuyển cấp hàng năm đều đạt 100% trong đó có nhiều em học sinh được xếp loại hoàn thành xuất sắc, hoàn thành tốt. Với tinh thần quyết tâm nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh vùng đặc biệt khó khăn và những kinh nghiệm của bản thân, năm học 2016-2017 tôi đã mạnh dạn nghiên cứu và áp dụng sáng kiến **“Giải pháp nâng cao chất lượng bồi dưỡng học sinh giỏi ở trường THCS Mường Toong- Mường Nhé”**. Sáng kiến của tôi đã tạo được sự hứng thú, tích cực và yêu thích học tập môn ngữ văn của học sinh trong nhà trường, thu hút được học sinh tham gia đội tuyển học sinh giỏi các cấp; được hội đồng khoa học nhà trường đánh giá, công nhận tại quyết định số 15/QĐ-THCS, ngày 17/5/2017 của Hiệu trưởng trường PTDTBT THCS Mường Toong. Từ đó

đã góp phần nâng cao chất lượng học sinh giỏi các cấp của nhà trường và đạt được nhiều kết quả cao: Cụ thể

*** Thành tích xuất sắc tiêu biểu:**

- Kết quả bồi dưỡng học sinh giỏi:

- Trong những năm qua, tôi được phân công giảng dạy bộ môn Ngữ Văn lớp 6, 8, 9, kết quả giảng dạy luôn đạt 100% từ trung bình trở lên, trong đó trên 70%-80% học sinh đạt Khá, Giỏi.

- Tham gia ôn luyện Đội tuyển HS giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp tỉnh môn Ngữ văn đã đạt 9 lượt giải (02 giải ba và 07 giải khuyến khích). Số lượng ngày càng tăng, năm học 2024 -2025 mới đạt 1 giải khuyến khích, đến năm học 2025-2026 đã tăng lên 04 giải, gấp 3 lần. Chất lượng giải cũng ngày càng được cải thiện, ban đầu từ năm học 2014-2015 đến năm học 2024-2025 mới dừng lại ở giải khuyến khích thì đến năm học 2025-2026 đã có học sinh đạt giải Ba

- Tham gia các cuộc thi do Sở và Bộ GD&ĐT tổ chức: 01 giải (cấp tỉnh có 01 giải Ba), cụ thể:

Trong năm học 2023-2024 tham gia hướng dẫn học sinh tham gia cuộc thi Khoa học kỹ thuật học sinh trung học cấp tỉnh đạt giải ba tại Quyết định số 23/QĐ-SGDĐT ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên về việc cấp chứng nhận kết quả cuộc thi Khoa học kỹ thuật học sinh Trung học cấp tỉnh, lần thứ XI

- Ôn thi tuyển sinh vào lớp 10

- Trong nhiều năm qua tôi tham gia ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 và đều có học sinh đỗ vào các trường THPT Nội trú tỉnh, trường THPT chuyên Lê Quý Đôn của tỉnh. Với tinh thần và trách nhiệm cao, đã góp phần đưa chất lượng tuyển sinh lớp 10 của nhà trường năm học 2025-2026 đứng thứ 26/123 trường THCS trong toàn tỉnh.

- Giáo viên dạy giỏi các cấp: Tôi đã xác định mục tiêu là phát triển năng lực chuyên môn vững vàng. Tham gia thi Giáo viên giỏi cấp huyện năm 2005, cấp tỉnh năm 2006 đến năm 2023 kết quả là có 04 lần được công nhận giáo viên giỏi cấp huyện và 05 công nhận giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.

- Danh hiệu thi đua: Đã 10 lần được công nhận chiến sĩ thi đua cơ sở.

- Hình thức khen thưởng: 03 lần được tặng bằng khen Ủy ban nhân dân tỉnh

- Sáng kiến : Có 03 sáng kiến được ủy ban nhân dân huyện công nhận.

- Thành tích đạt được của tổ chuyên môn do cá nhân quản lý, chỉ đạo:

Bản thân tôi đã được Ban giám hiệu và các đồng chí đồng nghiệp trong trường tin nhiệm bầu làm tổ trưởng tổ chuyên môn từ năm học 2006- 2007 đến nay tháng 12/2025 . Hiện tại tổ có 14 thành viên, trong nhiều năm qua tập thể tổ do tôi quản lý và chỉ đạo đã không ngừng phát triển cả về số lượng và chất lượng, nhất là trong lĩnh vực chuyên môn, công tác ôn học sinh giỏi các cấp, ôn thi tuyển sinh vào lớp 10, các hoạt động thể thao, văn hóa văn nghệ... Tổ đã thực hiện các chuyên đề

nâng cao chất lượng dạy học bộ môn, khuyến khích phong trào viết sáng kiến, tham gia các cuộc thi chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá, tỉ lệ học sinh yếu giảm dần, còn tỉ lệ học sinh khá, giỏi tăng lên theo từng năm học. Các kết quả đạt được đã có tác dụng tích cực và ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả giáo dục của nhà trường, đến thành tích của đơn vị. Số lượng giáo viên trong tổ được tặng Giấy khen của UBND huyện, giấy khen của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh được duy trì hàng năm. Số lượng giáo viên của tổ đạt giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường, cấp tỉnh, đạt sáng kiến cấp cơ sở và danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở cũng được duy trì hàng năm.

*** Ảnh hưởng/uy tín về chuyên môn:**

Trong thời gian công tác tại đơn vị trường PTDTBT THCS Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, có 19 năm giữ cương vị Tổ trưởng chuyên môn (Tổ Văn –Sử) nay là Tổ Khoa học xã hội, tôi luôn giữ vững tinh thần trách nhiệm, tận tụy với nghề, chủ động tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn, phương pháp dạy học và trình độ ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy. Tôi tích cực vận dụng các phương pháp dạy học tích cực, gắn kiến thức lịch sử với thực tiễn nhằm phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh. Chất lượng môn học được duy trì ổn định và nâng lên qua từng năm; học sinh do tôi bồi dưỡng đã đạt 09 giải Học sinh giỏi cấp tỉnh trong nhiều năm liên tục.

- Tôi được cử làm giáo viên cốt cán cấp tỉnh và tham gia các nội dung về chuyên môn, cụ thể:

Năm học 2020-2021 được trung tâm Kiểm tra chuyên ngành trường PTDTBT THCS Quảng Lâm theo Quyết định số 1043/QĐ-PGDĐT ngày 15/12/2020

Năm học 2024-2025 được trung tâm theo Quyết định số 917/QĐ-PGDĐT ngày 16/10/2024 Kiểm tra chuyên ngành trường PTDTBT THCS Chung Chải

Năm học 2020-2021 được trung tâm tham gia Hội đồng ra đề, in sao đề thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp huyện theo Quyết định số 01/QĐ-PGDĐT ngày 18/01/2021.

Năm học 2024-2025 tôi được triệu tập tham gia sinh hoạt chuyên đề cấp huyện theo Công văn số 310/TrT-PGD&ĐT ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Phòng GD&ĐT huyện Mường Nhé. Tại buổi sinh hoạt chuyên đề tôi được cử dạy thực nghiệm một tiết Ngữ văn lớp 9 - Tiết 123 văn bản 3: Tình Sông núi, thơ của tác giả Trần Mai Ninh.

Năm học 2024-2025 tôi được triệu tập tham dự sinh hoạt chuyên môn Cụm số 3 theo Công văn số 1121/TrT-PGD&ĐT ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Phòng GD&ĐT huyện Mường Nhé.

Năm học 2024-2025 được cử làm giảng viên tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý và giáo viên cấp THCS thực hiện đổi mới PPDH, KT&DG theo Chương trình GDPT 2018 Quyết định số 827/QĐ-PGD&ĐT ngày 24 tháng 9 năm 2024 của

Phòng GD&ĐT huyện Mường Nhé.

Trong nhiều năm qua tôi luôn được Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Nhé cử đi làm giám khảo các Hội thi các cấp. Điển hình là:

Năm học 2022-2023 được cử làm Ban giám khảo Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh theo Quyết định số 39/QĐ-SGDĐT ngày 30/01/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên.

Năm học 2024–2025 được tham gia làm Ban giám khảo chấm thi nội dung trình bày biện pháp và thực hành Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp huyện năm học 2024–2025 theo Quyết định số 34/QĐ-PGDĐT ngày 12/02/2025.

Với vai trò Tổ trưởng chuyên môn, đã thực hiện tốt công tác tham mưu và điều phối hoạt động chuyên môn của tổ; triển khai sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và đổi mới kiểm tra – đánh giá; hướng dẫn, hỗ trợ giáo viên trẻ và lan tỏa những mô hình, phương pháp dạy học hiệu quả trong tổ và nhà trường. Luôn gương mẫu đi đầu trong các nhiệm vụ chuyên môn và đổi mới giáo dục, từ đó tạo môi trường đoàn kết, hợp tác, nâng cao chất lượng chuyên môn chung.

Trong đợt bình xét thi đua nhân dịp Kỷ niệm “60 năm kỷ niệm Ngày thành lập Ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên (01/6/2063 – 01/6/2023). Để tôn vinh những cá nhân có quá trình công tác lâu năm, tư tưởng chính trị vững vàng, tinh thần trách nhiệm cao và đạt nhiều kết quả nổi bật trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Trên cơ sở những thành tích đã đạt được, tôi được nhà trường ghi nhận, giới thiệu và được Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên tặng Giấy khen vì đã có “*thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua nhân dịp Kỷ niệm “60 năm kỷ niệm Ngày thành lập Ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên (01/6/2063 – 01/6/2023)*”

Trên cơ sở những ghi nhận nêu trên, tôi tin rằng bản thân đã từng bước khẳng định được uy tín nghề nghiệp, năng lực chuyên môn vững vàng, qua đó góp phần tích cực vào việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường và đóng góp thiết thực cho sự phát triển chung của ngành giáo dục tỉnh nhà.

b. Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và trong hoạt động bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp

Với vai trò là tổ trưởng chuyên môn, giáo viên môn Ngữ văn không chỉ có trách nhiệm giảng dạy mà còn giữ vai trò điều phối, tư vấn và hỗ trợ đồng nghiệp trong tổ. Điều này nhằm nâng cao chất lượng dạy học, đổi mới phương pháp, đồng thời giúp các thành viên phát triển năng lực nghề nghiệp một cách bền vững.

- Trong hoạt động chuyên môn – nghiệp vụ:

+ Chủ động xây dựng kế hoạch sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng đổi mới: tăng cường trao đổi, thảo luận, rút kinh nghiệm qua các giờ dạy minh họa.

+ Tổ chức các chuyên đề Ngữ Văn (ví dụ: “Tích hợp giáo dục văn hóa truyền

thông trong dạy học văn”; “Đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực”, “Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học văn”, “Tích hợp giáo dục quốc phòng an ninh trong giảng dạy lịch sử”). Chủ trì các buổi sinh hoạt chuyên đề môn Ngữ văn, Lịch sử.

+ Hướng dẫn, góp ý đồng nghiệp trong việc soạn giáo án, thiết kế bài giảng điện tử, sử dụng sơ đồ tư duy, phương pháp dạy học tích cực.

+ Tích cực tham gia dự giờ – rút kinh nghiệm, nêu gương bằng các tiết dạy mẫu, tiết dự giờ thao giảng.

+ Giúp đỡ giáo viên chủ nhiệm trong công tác giáo dục học sinh và duy trì sĩ số.

- Trong hoạt động bồi dưỡng năng lực nghề nghiệp:

+ Tư vấn, hỗ trợ cho giáo viên trẻ cách xử lý tình huống sư phạm, phương pháp quản lý lớp học.

+ Khuyến khích giáo viên viết sáng kiến, tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp.

+ Trong hoạt động viết đề tài sáng kiến đã hướng dẫn cho đồng chí Trần Thị Liễu, Đặng Thị Loan, Lương Thị Loan viết sáng kiến kinh nghiệm. Bản thân tôi đã hướng dẫn chi tiết cách viết sáng kiến cho các đồng chí. Chính vì vậy, đến năm 2025 đồng chí Trần Thị Liễu, đã viết đề tài sáng kiến “Biện pháp nhằm tạo sự hứng thú cho học sinh học tập môn Ngữ văn 6” đã được Hiệu trưởng trường PTDTBT THCS Mùong Toong công nhận tại Quyết định số 46/QĐ-THCS, ngày 07 tháng 7 năm 2020, đặc biệt đồng chí Đặng Thị Loan, đã viết đề tài sáng kiến “Các biện pháp nhằm phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi môn Văn 8 ở trường PTDTBT THCS Mùong Toong” đã được Ủy Ban Nhân dân huyện Mùong Nhé công nhận tại Quyết định số 907/QĐ-UBND, ngày 16 tháng 6 năm 2025 và đồng chí Lương Thị Loan, đã viết đề tài sáng kiến “Giải pháp tạo hứng thú cho học sinh khi học Thơ Đường Luật trong môn Văn 8” đã được Ủy Ban Nhân dân huyện Mùong Nhé công nhận tại Quyết định số 907/QĐ-UBND, ngày 16 tháng 6 năm 2025

+ Trong thời gian công tác, tôi luôn quan tâm đến việc bồi dưỡng đội ngũ giáo viên đặc biệt trong việc bồi dưỡng đội ngũ giáo viên giỏi các cấp. Trong những năm qua tôi đã giúp đỡ được nhiều giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp huyện, cấp tỉnh: Cụ thể

1. Cô giáo: Đặng Thị Loan – Giáo viên trường PTDTBT THCS Mùong Toong (GV dạy giỏi cấp huyện) theo Quyết định số 50/SGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2018.

2. Cô giáo: Trần Thị Liễu - Giáo viên trường PTDTBT THCS Mùong Toong (GV dạy giỏi cấp huyện) theo Quyết định số 946/QĐ –PGD&ĐT ngày 03 tháng 11 năm 2022.

3. Cô giáo: Lương Thị Loan- Giáo viên trường PTDTBT THCS Mùong Toong (GV dạy giỏi cấp huyện) theo Quyết định số 46/QĐ –PGD&ĐT ngày 27 tháng 02

năm 2025.

4. Thầy giáo: Trần Đại Nghĩa - Giáo viên trường PTDTBT THCS Mường Nhé, tỉnh Điện Biên (GV dạy giỏi cấp tỉnh) theo Quyết định số 1937/SGDDT ngày 04 tháng 3 năm 2019.

c) Tham gia các hoạt động xã hội, có đóng góp vì lợi ích cộng đồng, vì sự nghiệp giáo dục và đào tạo

Bản thân tôi luôn nhận thức rõ trách nhiệm xã hội của người giáo viên, không chỉ thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy mà còn tích cực tham gia các hoạt động vì cộng đồng, góp phần bồi dưỡng nhân cách học sinh, nâng cao dân trí và xây dựng môi trường giáo dục nhân văn.

- Tham gia các hoạt động xã hội: Tích cực tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện như ủng hộ đồng bào vùng thiên tai, thăm hỏi gia đình chính sách, người có công với cách mạng; phối hợp với học sinh tham gia các phong trào bảo vệ môi trường, trồng cây xanh, giữ gìn cảnh quan nhà trường và địa phương; tổ chức dạy học hỗ trợ học sinh yếu và các hoạt động giáo dục kỹ năng sống. Những hoạt động này góp phần lan tỏa tinh thần nhân ái, trách nhiệm xã hội và nâng cao chất lượng đời sống cộng đồng. Tháng 6 năm 2011 tôi được bầu là Đại biểu Hội đồng Nhân dân xã Mường Toong Khóa XIX nhiệm kỳ 2011-2016. Làm thư ký Hội đồng Nhân dân xã Mường Toong. Trong thời gian này tôi thường xuyên đi tiếp xúc cử tri, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và những khó khăn vướng mắc của nhân dân các điểm bản được phụ trách, tích cực tuyên truyền những chính sách đổi mới của Đảng và Pháp luật của Nhà nước, các Chỉ thị, Nghị quyết cho nhân dân và học sinh hiểu rõ, nhất là các chính sách về đổi mới giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Từ đó góp phần đưa kết quả giáo dục của xã Mường Toong phát triển mạnh mẽ hơn.

- Đóng góp vì lợi ích cộng đồng: Thông qua việc tham gia các hoạt động xã hội, giáo viên vừa góp phần hỗ trợ cộng đồng, vừa tạo môi trường giáo dục mở, giúp học sinh học tập từ tấm gương của thầy cô, tăng cường gắn kết nhà trường với địa phương, góp phần xây dựng trường học trở thành trung tâm văn hóa – tri thức – nhân văn của cộng đồng.

- Đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo: Luôn chủ động học tập, đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ và biên soạn tài liệu nhằm nâng cao chất lượng giáo dục; thông qua các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm lịch sử – văn hóa để giáo dục truyền thống, nhân cách và ý thức trách nhiệm công dân cho học sinh; đồng thời tổ chức các hoạt động xã hội góp phần xây dựng văn hóa học đường, rèn kỹ năng sống, tinh thần đoàn kết và tương trợ cho học sinh.

4. Tài năng sư phạm xuất sắc và công lao đối với sự nghiệp giáo dục:

a) Tài năng sư phạm

Là giáo viên trực tiếp giảng dạy tôi luôn nỗ lực hết mình trong công tác, tích cực tự học tự bồi dưỡng, tự rút kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; luôn đi đầu trong việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá, tích

cực ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và tổng hợp báo cáo; phát huy được tính chủ động, sáng tạo, của học sinh. Cụ thể:

- Nhiều năm liền đạt Danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện. Dự thi và được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh vào các năm 2006, 2012, 2016, 2019, 2023. Làm thành viên Ban giám khảo Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh trong các năm 2019, 2023.

*** Trong công tác chủ nhiệm lớp các năm đạt:**

Năm học	Chủ nhiệm lớp	Tổng số	Phẩm chất			Học tập			Năng lực			Khen thưởng XS
			Tốt	Đạt	CCG	HTT	HT	CHT	Tốt	Đạt	CC G	
2016-2017	6D	32	30	02	0	02	30	0	02	30	0	02
2017-2018	6A	27	24	03	0	06	21	0	06	21	0	6
2018-2019	7A	27	25	02	0	06	21	0	06	21	0	6
2019-2020	8A	27	26	1	0	6	21	0	6	21	0	6
2020-2021	9A	28	27	1	0	7	21	0	7	22	0	7

- **Về sáng kiến cấp cơ sở:** Là tác giả của 3 sáng kiến cơ sở được cấp có thẩm quyền công nhận có hiệu quả áp dụng trong giảng dạy và nhân rộng ở cơ sở.

Trong quá trình công tác, bản thân tôi luôn chủ động tâm huyết, tìm tòi và thực hiện nhiều đổi mới, sáng tạo trong phương pháp giảng dạy. Các sáng kiến này không chỉ giúp nâng cao chất lượng tiết dạy, khơi gợi hứng thú học tập cho học sinh mà còn được Hội đồng khoa học và cơ quan quản lý cấp trên ghi nhận, cụ thể:

Năm 2023: Với sáng kiến ***“Luyện kỹ năng làm kiểu bài nghị luận về một vấn đề rút ra từ tác phẩm văn học cho học sinh lớp 9”*** được công nhận tại Quyết định số 2375/QĐ UBND ngày 07/10/2024 của hội đồng sáng kiến kinh nghiệm huyện Mường Nhé và được công nhận CSTĐCS tại Quyết định số 971/QĐ-UBND ngày 30/06/2023 của Chủ tịch UBND huyện Mường Nhé. Thông qua sáng kiến đã giúp bản thân tôi có kết quả cao trong công tác ôn thi học sinh giỏi các cấp và công tác ôn thi tuyển sinh vào trường THPT chuyên tại trường Phổ thông Dân tộc Bán trú THCS Mường Toong

Năm 2024: Với sáng kiến: ***“Nâng cao năng lực vận dụng kiến thức lý luận trong bài văn nghị luận văn học cho học sinh lớp 9 ở Trường PTDTBT THCS Mường Toong”***. Đã đem lại hiệu quả tích cực học tập viết bài Tập làm văn cho học sinh trong nhà trường trường PTDTBT THCS Mường Toong; đã được Hội đồng sáng kiến huyện Mường Nhé xếp loại đạt tại quyết định số 1474/QĐ - UBND ngày 18/06/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Mường Nhé. Sáng kiến thể hiện tâm huyết của bản thân tôi trong công tác chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng môn Ngữ văn lớp 9 tại trường trường PTDTBT THCS Mường Toong và có thể áp dụng trong những năm học tiếp theo. Tỷ lệ học sinh khá giỏi tăng từ 86% lên 88% so với năm học trước. Đề tài có thể áp dụng tại các trường THCS trên địa bàn huyện.

Năm 2025, với sáng kiến: **"Các cách dạy học tích cực trong tiết thực hành "Nói và Nghe" ở môn Văn 9 tại Trường PTDTBT THCS Mường Toong"** đã được Hội đồng sáng kiến huyện Mường Nhé xếp loại đạt tại quyết định số 907/QĐ - UBND ngày 16/06/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Mường Nhé. Sáng kiến đã giúp học sinh rèn luyện được kỹ năng nói trước đông người và có tinh thần tự tin trao đổi thảo luận các vấn đề trong cuộc sống và học tập.

- Biện pháp, giải pháp thực hiện hiệu quả trong việc nuôi dưỡng, giảng dạy và giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh đặc biệt:

Học sinh có hoàn cảnh đặc biệt trong hoạt động giáo dục là những học sinh gặp khó khăn về điều kiện sống, học tập hoặc tâm lý, nên cần được quan tâm, hỗ trợ riêng để bảo đảm quyền học tập và phát triển.

Trường PTDTBT THCS Mường Toong có một số đối tượng là những học sinh có hoàn cảnh đặc biệt trong hoạt động giáo dục, trong đó có 2 nhóm chính:

- Nhóm 1 là những học sinh khuyết tật. Đây là đối tượng học sinh đặc biệt và dễ có nguy cơ chán nản dẫn đến bỏ học. Các em thường có đặc điểm: mức độ nhận thức chậm, nhiều học sinh còn chưa đọc thông viết thạo, khả năng tính toán rất yếu, kỹ năng sống còn hạn chế.

Trong năm học 2024 -2025 tôi được phân công giảng dạy lớp 6D trong đó có em Thảo Thị Dợ. Đây là em học sinh khuyết tật, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, thuộc diện hộ nghèo, khi tham gia học tập thường ít tập trung, có biểu hiện nghỉ học, thái độ chán nản, không muốn học.

Năm học 2025-2026 tôi được phân công giảng dạy lớp 6C trong đó có em Giàng A Sơn và lớp 9C có em Lù A Tề, em Vàng A Trinh. Đây cũng là những em học sinh khuyết tật, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, thuộc diện hộ nghèo, khi tham gia học tập thường ít tập trung, có biểu hiện nghỉ học nhiều, thái độ chán nản, không muốn học, lên lớp thường hay ngủ.

Đối với nhóm học sinh này tôi đã có nhiều biện pháp cụ thể:

+ Thường xuyên gần gũi, quan tâm, nắm bắt hoàn cảnh gia đình, đặc điểm tâm lý và khả năng học tập của từng học sinh để có biện pháp giáo dục phù hợp, kịp thời.

+ Chủ động lồng ghép giáo dục kỹ năng sống vào các giờ học chính khóa và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, chú trọng các kỹ năng: giao tiếp, tự phục vụ, làm việc nhóm và giải quyết tình huống trong học tập, sinh hoạt nội trú.

+ Tích cực tham gia hướng dẫn học sinh xây dựng nề nếp sinh hoạt nội trú: ăn ở gọn gàng, giữ gìn vệ sinh cá nhân, chấp hành nội quy nhà trường, hình thành thói quen tự lập.

+ Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động tập thể, lao động, văn nghệ, thể dục thể thao nhằm tạo môi trường giao lưu, rèn luyện kỹ năng hòa nhập và tăng cường sự tự tin.

+ Thường xuyên động viên, khích lệ, biểu dương kịp thời những tiến bộ nhỏ của học sinh để tạo động lực, giúp các em yên tâm học tập và gắn bó với trường lớp.

+ Phối hợp chặt chẽ với giáo viên bộ môn, cán bộ quản lý nội trú và gia đình học sinh trong việc theo dõi, quản lý, giáo dục và hỗ trợ học sinh.

Nhờ sự kết hợp đồng bộ giữa công tác chủ nhiệm, giáo dục kỹ năng sống và đổi mới phương pháp dạy học, các em học sinh khuyết tật đã từng bước hòa nhập tốt với môi trường nội trú, hình thành nếp sống kỷ luật, ý thức học tập ổn định, vượt qua những hạn chế ban đầu về cảm giác tự ti và kỹ năng. Qua đó, học sinh đủ năng lực, tự tin hòa nhập học tập cùng các bạn trong lớp, góp phần khẳng định hiệu quả của các biện pháp giáo dục đã thực hiện tại nhà trường.

- Nhóm thứ 2 là những học sinh mồ côi cha/mẹ, sống với người giám hộ, gia đình đông con, bố mẹ thất nghiệp, thu nhập không ổn định. Ở nội trú, đi học xa nhà, học sinh có nguy cơ bỏ học, học lực yếu kéo dài. Đây là nhóm học sinh chiếm tỷ lệ nhiều trong nhà trường.

Trong năm học 2025 - 2026 bản thân được phân công giảng dạy một số em có biểu hiện hoàn cảnh đặc biệt về hoạt động giáo dục trong nhóm 2 như Giảng Thị Sênh, Lừ A Minh, Oàng Khái Chấn, Hồ Thị Hoa. Đối với nhóm học sinh này tôi đã có những giải pháp như: xây dựng kế hoạch phụ đạo theo chuẩn kiến thức – kỹ năng trọng tâm môn Ngữ văn, đổi mới phương pháp dạy học: sơ đồ tư duy, lược đồ, học theo câu hỏi ngắn – dễ nhớ, gắn thực tiễn và tăng cường kiểm tra, động viên kịp thời; phối hợp gia đình, giáo viên chủ nhiệm để nâng cao ý thức học tập của học sinh. Chính vì vậy, các em đã đạt kết quả cao trong kiểm tra học kỳ I năm học 2025- 2026: 100% các em hiện tại đang cố gắng nỗ lực học tập. Có em đang tích cực ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 để khẳng định bản thân trong tương lai như em Lừ A Minh, em Hồ Thị Hoa...

- Biện pháp, giải pháp vận động học sinh đến trường và duy trì sĩ số học sinh.

Công tác duy trì sĩ số là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục và mũi nhọn của nhà trường. Đồng thời còn thể hiện vai trò, trách nhiệm của nhà trường trong việc bảo đảm quyền học tập liên tục, đặc biệt với học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Ngoài ra, việc giữ vững sĩ số góp phần ổn định nền nếp dạy – học, tạo tiền đề nâng cao chất lượng giáo dục và hạn chế tình trạng bỏ học, tái mù chữ.

Với vai trò tổ trưởng chuyên môn và là giáo viên chủ nhiệm lớp nhiều năm, tôi đã có nhiều biện pháp duy trì sĩ số học sinh như kịp thời tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của các em, hỗ trợ học sinh có nguy cơ bỏ học; chủ động liên hệ phụ huynh và chính quyền địa phương để vận động học sinh ra lớp; quan tâm hỗ trợ học sinh hoàn cảnh khó khăn, tổ chức phụ đạo học sinh yếu, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, để các em cảm nhận được nhà trường là ngôi nhà thứ hai của mình.

Vì vậy, các lớp chủ nhiệm trong tổ được công nhận là lớp tiên tiến, xuất sắc; sĩ số duy trì ổn định, không có học sinh bỏ học, 100% học sinh đỗ tốt nghiệp THPT.

Trong năm học 2022 – 2023 bản thân đã cùng với các thành viên trong tổ tư vấn, giáo viên chủ nhiệm vận động thành công 02 học sinh quay trở lại trường: Lò Chia Dư (9C), Giàng A Hồ (9C). Hiện tại các em đã tốt nghiệp THCS và đi học nghề.

- Biện pháp, giải pháp đổi mới, sáng tạo trong giảng dạy và giáo dục tại địa phương

Luôn tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, thể hiện rõ tinh thần sáng tạo trong hoạt động chuyên môn. Từ năm 2016, tham gia hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, trực tiếp giảng dạy 2 tiết Ngữ văn lớp 6 và 8, vận dụng hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực như dạy học nêu vấn đề, làm việc nhóm, khai thác tranh ảnh, ứng dụng CNTT và đổi mới kiểm tra đánh giá. Hai tiết dạy được đánh giá tiết dạy giỏi, được công nhận Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh theo Quyết định số 164/QĐ-SGDĐT ngày 04/3/2016 của Sở GD&ĐT tỉnh Điện Biên.

Ngoài ra, năm 2025, với sáng kiến "*Các cách dạy học tích cực trong tiết thực hành "Nói và Nghe" ở môn Văn 9 tại Trường PTDTBT THCS Mường Toong*" đã áp dụng hiệu quả các phương pháp như trò chơi học tập, đóng vai diễn kịch, kể chuyện sáng tạo, ứng dụng thiết bị số, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy. Sáng kiến đã giúp học sinh rèn luyện được kỹ năng nói trước đông người và có tinh thần tự tin trao đổi thảo luận các vấn đề trong cuộc sống và học tập. và được Hội đồng sáng kiến huyện Mường Nhé xếp loại đạt tại quyết định số 907/QĐ - UBND ngày 16/06/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Mường Nhé.

b) Nhiệm vụ khoa học và công nghệ, giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu, chuyên đề, chương trình, đề án, bài báo, đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ

- Tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, chuyên đề giảng dạy:

TT	Tên chuyên đề giảng dạy (có xác nhận của cấp có thẩm quyền)	Thời gian	Địa điểm
1.	Chuyên đề sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học: Văn bản “Tình sông núi”.	Tháng 4/2025	Phòng giáo dục và đào tạo huyện Mường Nhé
2	Chuyên đề bồi dưỡng về công nghệ số và kiểm tra đánh giá trong môn Ngữ văn	Tháng 09/2024	Phòng giáo dục và đào tạo huyện Mường Nhé

5. Công lao và thành tích đóng góp cho sự nghiệp giáo dục, đào tạo

a) Số năm đạt danh hiệu giáo viên/giảng viên dạy giỏi (20): có 04 lần đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp huyện; 05 lần đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.

04 lần đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp huyện:

TT	Năm	Danh hiệu	Số, ngày, tháng, năm quyết định công nhận danh hiệu; cơ quan ban hành quyết định
1	2010	Giáo viên dạy	Quyết định số 434/QĐ-UBND ngày 09/04/2010 của

		giỏi cấp huyện	UBND huyện Mường Nhé
2	2011	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	Quyết định số 980/QĐ - PGD&ĐT ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Nhé
3	2015	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	Quyết định số 1311/ QĐ - PGD&ĐT ngày 13 tháng 11 năm 2015 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Nhé
4	2022	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	Quyết định số 946/QĐ - PGD&ĐT ngày 03 tháng 11 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Nhé

05 lần đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.

TT	Năm	Danh hiệu	Số, ngày, tháng, năm quyết định công nhận danh hiệu; cơ quan ban hành quyết định
1	2006	Giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh	Quyết định số 123/SGD-ĐT ngày 18/02/2006 của Sở Giáo dục và Đào tạo Điện Biên
2	2012	Giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh	Quyết định số 548/QĐ- SGDĐT, ngày 03/3/2012 của Sở Giáo dục và Đào tạo Điện Biên
3	2016	Giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh	Quyết định 164/ QĐ- SGDĐT, ngày 4/3/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo Điện Biên
4	2019	Giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh	Quyết định 1937/ QĐ- SGDĐT, ngày 04/03/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Điện Biên
5	2023	Giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh	Quyết định 123/ QĐ- SGDĐT, ngày 17/3/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Điện Biên

b) Số năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua: 10

TT	Năm	Danh hiệu	Số, ngày, tháng, năm quyết định công nhận danh hiệu; cơ quan ban hành quyết định
1	2012	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 1171/QĐ- UBND, ngày 22/6/2012 của UBND huyện Mường Nhé
2	2014	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 836/QĐ- UBND, ngày 11/7/2014 của UBND huyện Mường Nhé
3	2015	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 874/QĐ- UBND, ngày 13/7/2015 của UBND huyện Mường Nhé
4	2016	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 1318/ QĐ- UBND, ngày 21/7/2016 của UBND huyện Mường Nhé
5	2018	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 1355/ QĐ- UBND, ngày 19/7/2018 của UBND huyện Mường Nhé
6	2019	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 1391/ QĐ- UBND, ngày 30/9/2019 của UBND huyện Mường Nhé
7	2020	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 1008/ QĐ- UBND, ngày 28/8/2020 của UBND huyện Mường Nhé
8	2021	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 826/ QĐ- UBND, ngày 05/8/2021 của UBND huyện Mường Nhé
9	2023	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 971/ QĐ- UBND, ngày 30/6/2023 của UBND huyện Mường Nhé
10	2025	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 949/ QĐ- UBND, ngày 26/6/2025 của UBND huyện Mường Nhé

c) Các hình thức khen thưởng đã được ghi nhận (từ bằng khen bộ, ban, ngành, tỉnh trở lên): 03 bằng khen ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Năm	Hình thức, nội dung khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
1	2016	Bằng khen của UBND tỉnh, Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2015 -2016	Quyết định số 171/ QĐ- UBND ngày 19/8/2016 của UBND tỉnh Điện Biên
2	2021	Bằng khen của UBND tỉnh, Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2020 -2021	Quyết định số 1540/ QĐ- UBND ngày 27/8/2021 của UBND tỉnh Điện Biên
3	2023	Bằng khen của UBND tỉnh, Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2022 -2023	Quyết định số 1281/ QĐ- UBND ngày 17/8/2023 của UBND tỉnh Điện Biên

d) Đóng góp xây dựng đơn vị

Bản thân tôi có nhiều đóng góp trong công tác bồi dưỡng giáo viên, đổi mới phương pháp dạy học, xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực; luôn giữ vững tinh thần đoàn kết trong hội đồng giáo dục và tập thể cơ quan.

Trong công tác Đảng: Với cương vị từng là Bí thư, Phó bí thư, Chi ủy viên Chi bộ, tôi tích cực học tập, quán triệt các nghị quyết của Đảng, thực hiện tốt nhiệm vụ chi bộ giao; nhiều năm liền được xếp loại đảng viên hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; tích cực giúp đỡ quần chúng vào Đảng. Trong thời gian công tác đã giúp đỡ được 06 quần chúng ưu tú học lớp cảm tình Đảng và hoàn thiện hồ sơ trở thành đảng viên chính thức. Xếp loại đảng viên của chi bộ luôn đạt mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có năm 2018 được Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Mường Nhé tặng giấy khen.

Trong công tác Công đoàn: Trong tổ chức Công đoàn nhà trường, tôi luôn gương mẫu, trách nhiệm, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật Nhà nước và Điều lệ Công đoàn. Tích cực tham gia phong trào, phối hợp hoạt động chăm lo đời sống đoàn viên, góp phần xây dựng Công đoàn nhà trường đoàn kết, vững mạnh, hoạt động hiệu quả. Tập thể công đoàn nhà trường luôn được công đoàn ngành xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có năm học 2014-2015 được Ban Chấp hành Công đoàn Ngành Giáo dục tỉnh Điện Biên tặng giấy khen, năm 2006, 2010 tặng giấy khen của Ban Chấp hành Liên đoàn lao động huyện.

Trong công tác đoàn thanh niên: Tôi luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu, tích cực tham gia tổ chức các phong trào, hoạt động của Đoàn. Đồng hành, hỗ trợ đoàn viên, học sinh rèn luyện đạo đức, kỹ năng sống, góp phần xây dựng Đoàn Thanh niên nhà trường vững mạnh, hoạt động hiệu quả.

Thành tích của nhà trường là động lực để tôi tiếp tục cống hiến, nỗ lực hơn nữa trong công tác giáo dục, góp phần giúp học sinh ngày càng tiến bộ.

đ) Thành tích của đơn vị trong 03 năm liền kề năm đề nghị

III. KỶ LUẬT (thời gian, hình thức, lý do): Không

Tôi cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của thông tin đã kê khai.

Xác nhận, đánh giá của đơn vị

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

HIỆU TRƯỞNG

Người khai

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Trần Thị Thu

PHỤ LỤC
PHỤ LỤC 1: KẾT QUẢ BỒI DƯỠNG HỌC SINH GIỎI

Năm học	HS khối	Tổng số lượt HS đạt giải	Chất lượng giải			
			Nhất	Nhì	Ba	KK
2014-2015	9	1				1
2015-2016	9	1				1
2022-2023	9	1				1
2023-2024	9	1				1
2024-2025	9	1				1
2025-2026	9	4			2	2
Tổng		9	0		02	07